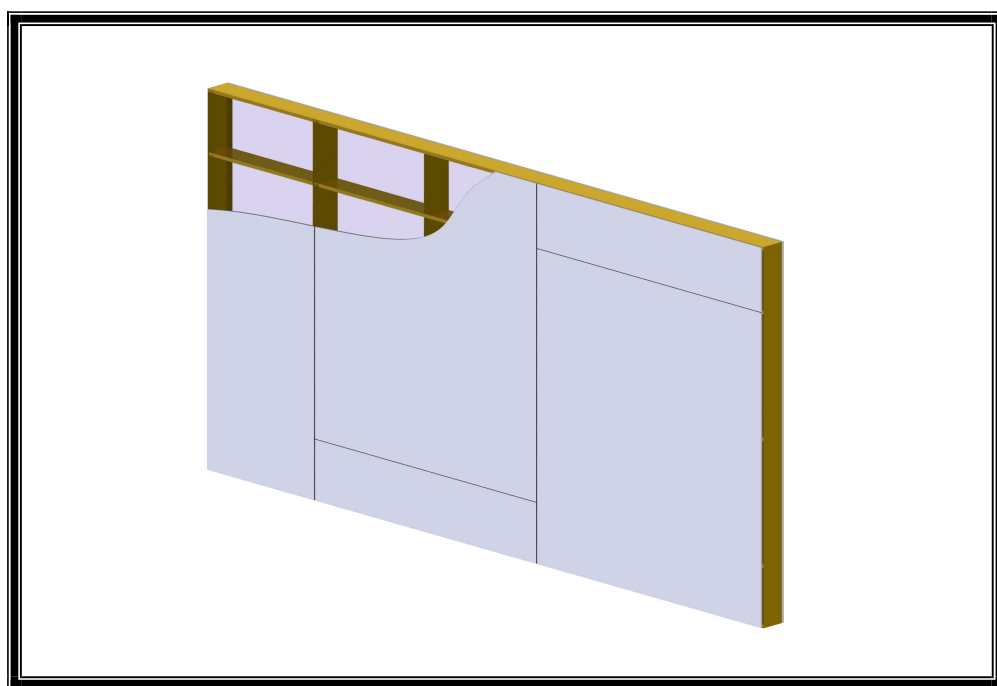


# TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 03/2021-MKD

## KHUNG VÁCH NGĂN

Ban hành lần đầu



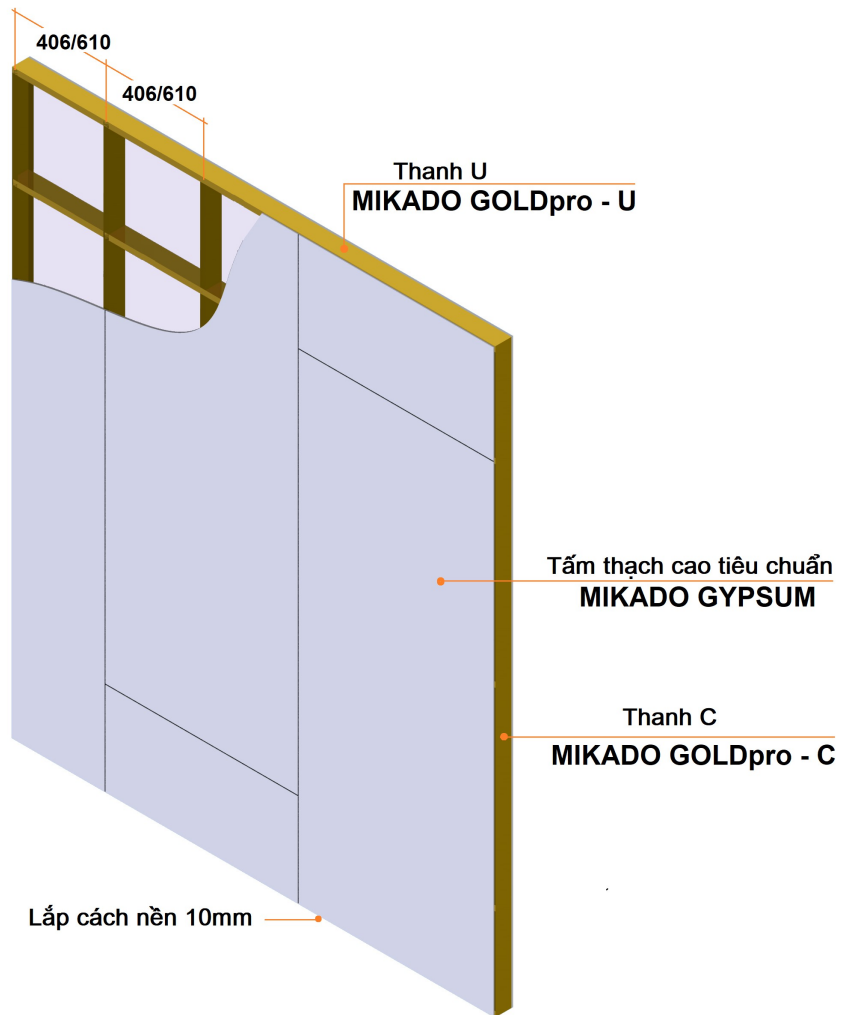
Giám đốc  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN  
MICODI  
H. NHAI - T. HÀ NỘI  
Nguyễn Văn Đức

**TIÊU CHUẨN CƠ SỞ****TCCS 03/2021-MKD****KHUNG VÁCH NGẮN****Ban hành lần đầu****1. PHẠM VI ÁP DỤNG**

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các hệ thống khung kim loại thương hiệu MIKADO được sử dụng làm vách ngăn.

**2. QUY CÁCH**

Kiểu dáng: Dạng thanh có tiết diện mặt cắt ngang hình chữ “C”, chữ “U”



Quy cách sản phẩm được mô tả chi tiết như sau:

- **Khung xương vách ngăn cao cấp**

Stt	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Độ dày (mm)
1	MIKADO GOLDpro C50	3000 <sup>±5</sup>	50 <sup>±1</sup>	30 <sup>±1</sup>	0.5 <sup>±0.04</sup>
2	MIKADO GOLDpro U51	2700 <sup>±5</sup>	50 <sup>±1</sup>	28 <sup>±1</sup>	0.5 <sup>±0.04</sup>
3	MIKADO GOLDpro C65	3000 <sup>±5</sup>	65 <sup>±1</sup>	30 <sup>±1</sup>	0.5 <sup>±0.04</sup>
4	MIKADO GOLDpro U66	2700 <sup>±5</sup>	66 <sup>±1</sup>	28 <sup>±1</sup>	0.5 <sup>±0.04</sup>
5	MIKADO GOLDpro C75	3000 <sup>±5</sup>	75 <sup>±1</sup>	30 <sup>±1</sup>	0.5 <sup>±0.04</sup>
6	MIKADO GOLDpro U76	2700 <sup>±5</sup>	76 <sup>±1</sup>	28 <sup>±1</sup>	0.5 <sup>±0.04</sup>
7	MIKADO GOLDpro C100	3000 <sup>±5</sup>	100 <sup>±1</sup>	30 <sup>±1</sup>	0.5 <sup>±0.04</sup>
8	MIKADO GOLDpro U101	2700 <sup>±5</sup>	101 <sup>±1</sup>	28 <sup>±1</sup>	0.5 <sup>±0.04</sup>

- **Khung xương vách ngăn tiêu chuẩn**

Stt	Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Độ dày (mm)
1	MIKADO GOLD C50	3000 <sup>±5</sup>	50 <sup>±1</sup>	30 <sup>±1</sup>	0.38 <sup>±0.04</sup>
2	MIKADO GOLD U51	3000 <sup>±5</sup>	50 <sup>±1</sup>	28 <sup>±1</sup>	0.38 <sup>±0.04</sup>
3	MIKADO GOLD C65	3000 <sup>±5</sup>	65 <sup>±1</sup>	30 <sup>±1</sup>	0.38 <sup>±0.04</sup>
4	MIKADO GOLD U66	3000 <sup>±5</sup>	66 <sup>±1</sup>	28 <sup>±1</sup>	0.38 <sup>±0.04</sup>
5	MIKADO GOLD C75	3000 <sup>±5</sup>	75 <sup>±1</sup>	30 <sup>±1</sup>	0.38 <sup>±0.04</sup>
6	MIKADO GOLD U76	3000 <sup>±5</sup>	76 <sup>±1</sup>	28 <sup>±1</sup>	0.38 <sup>±0.04</sup>
7	MIKADO GOLD C100	3000 <sup>±5</sup>	100 <sup>±1</sup>	30 <sup>±1</sup>	0.38 <sup>±0.04</sup>
8	MIKADO GOLD U101	3000 <sup>±5</sup>	101 <sup>±1</sup>	28 <sup>±1</sup>	0.38 <sup>±0.04</sup>

### 3. YÊU CẦU KỸ THUẬT

#### 3.1. Yêu cầu về nguyên liệu

Tole tấm dạng cuộn được mạ kẽm (Zn), mạ hợp kim nhôm kẽm (Al/Zn) hoặc mạ màu, tuân thủ theo tiêu chuẩn: JIS G3321, AS1365:1996, TCVN 7470:2005, TCVN 7471:2005. Lớp mạ đều, màu sắc lớp mạ sáng và đồng nhất, không có vết nứt, không bị ố đen, không bị trầy xước nặng.

Tấm dùng liên kết với khung khuyến cáo sử dụng tấm trần thạch cao hoặc các sản phẩm trần khác của MIKADO, sản phẩm tấm trần đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn QCVN 16:2017/BXD.

#### 3.2. Yêu cầu về lắp đặt

Hướng dẫn sử dụng và lắp đặt: Theo khuyến cáo giải pháp thi công từ Tài liệu kỹ thuật của MIKADO.

#### 3.3. Yêu cầu về ngoại quan

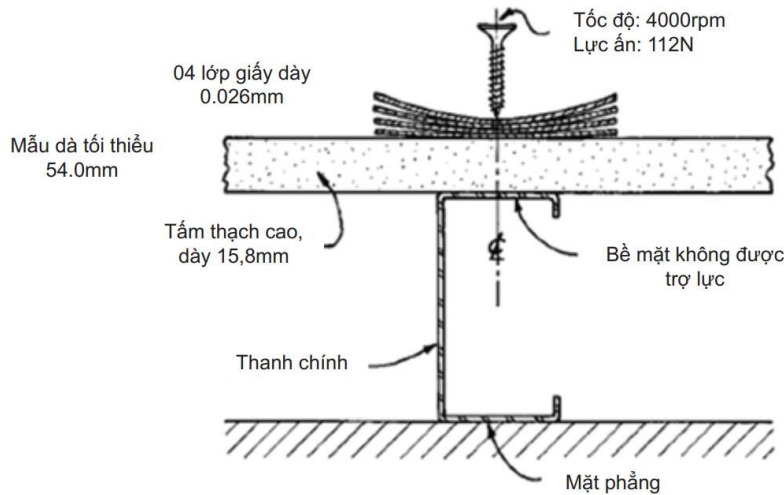
Thành phẩm không bị trầy xước nặng trên bề mặt thanh, không bị ố đen, không biến dạng hoặc không khác màu (trong cùng một lô sản xuất)

#### 3.4. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng:

Stt	Chỉ tiêu	Yêu cầu
1.	Khối lượng lớp phủ bề mặt	$\geq 40 \text{ g/m}^2$
2.	Độ bền lớp mạ	Không bị bong tại các vết gập
3.	Khả năng thâm nhập vít trên kết cấu khung tấm	$\leq 2.0\text{s}$

#### 4. PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM

Thử nghiệm khả năng thâm nhập vít trên kết cấu kiện khung tấm, theo tiêu chuẩn Hoa Kỳ ASTM C635.



#### 5. ĐÓNG GÓI, VẬN CHUYỂN, BẢO QUẢN.

##### 5.1 Đóng gói

Stt	Sản phẩm	Số lượng (thanh/ bó)
1	MIKADO GOLDpro : C50, C65, C75, C100	10
	MIKADO GOLD : C50, C65, C75, C100	
2	MIKADO GOLDpro : U51, U66, U76, U101	10
	MIKADO GOLD : U51, U66, U76, U101	

##### 5.2 Vận chuyển, bảo quản

- Vận chuyển phải cẩn thận, không được gây ra va chạm mạnh là ảnh hưởng đến chất lượng của sản phẩm.
- Bảo quản nơi khô thoáng, không dính bụi bẩn, hóa chất, nước mưa, ánh nắng trực tiếp...
- Được kê lên khỏi mặt sàn nền bằng các gối kê

#### 6. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Tuân theo tài liệu kỹ thuật hướng dẫn cho từng hệ trần của MIKADO khi lắp đặt với khung kim loại này.
- Không sử dụng kim loại này cho các loại vách chịu trọng tải lớn.